

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ TƯ PHÁP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

LÊ ANH TUẤN

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
VỀ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Ở VIỆT NAM**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2017

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ TƯ PHÁP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

LÊ ANH TUẤN

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
VỀ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Ở VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật dân sự và tố tụng dân sự

Mã số: 62380103

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. TS. Đinh Trung Tụng**
- 2. PGS.TS. Trần Anh Tuấn**

HÀ NỘI - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các tài liệu, số liệu tham khảo, trích dẫn trình bày trong Luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của Luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu nào khác.

Tác giả luận án

Lê Anh Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Tiến sĩ Đinh Trung Tụng - Người hướng dẫn 1 và Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Anh Tuấn - Người hướng dẫn 2, cùng các thầy giáo, cô giáo đã chỉ bảo tận tình; xin cảm ơn các anh, chị, bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã động viên, khuyến khích, giúp đỡ, đóng góp ý kiến quý báu để tác giả hoàn thành bản Luận án này.

Lê Anh Tuấn

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BLDS	: Bộ luật dân sự
BLTTDS	: Bộ luật tố tụng dân sự
CHV	: Chấp hành viên
HĐND	: Hội đồng nhân dân
LTHADS	: Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014
Nghị định số 62/2015/NĐ-CP	: Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự
QSĐĐ	: Quyền sử dụng đất
TAND	: Tòa án nhân dân
TPL	: Thừa phát lại
THA	: Thi hành án
THADS	: Thi hành án dân sự
UBND	: Ủy ban nhân dân
VKSND	: Viện kiểm sát nhân dân
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
MỞ ĐẦU	1
TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU	8
CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	26
1.1. Khái niệm, đặc điểm và ý nghĩa của cưỡng chế thi hành án dân sự	26
1.2. Cơ sở khoa học của việc xây dựng các quy định pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự	38
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng và tiêu chí đánh giá hiệu quả cưỡng chế thi hành án dân sự	43
1.4. Các nguyên tắc cưỡng chế thi hành án dân sự	52
1.5. Sự hình thành và phát triển các quy định về cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam	55
1.6. Kinh nghiệm lập pháp của một số nước trên thế giới về cưỡng chế THADS và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	65
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	71
Chương 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở VIỆT NAM	72
2.1. Thực trạng pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự	72
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự	104
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2	130
Chương 3: YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở VIỆT NAM	131
3.1. Yêu cầu nâng cao hiệu quả cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam	131
3.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam	136
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3	164
KẾT LUẬN CHUNG	165
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	166
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	168
PHỤ LỤC	172

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

THADS có vai trò quan trọng trong việc góp phần đảm bảo hiệu lực thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án và quyết định của Trọng tài thương mại, Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh. “Đây là công đoạn cuối cùng của hoạt động tố tụng, bảo đảm cho bản án, quyết định của Tòa án được chấp hành nghiêm chỉnh, góp phần tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và Nhà nước, qua đó góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của bộ máy Nhà nước” [12, tr.1]. Để hiện thực hóa các quyền, nghĩa vụ đã ghi nhận trong bản án, quyết định của Tòa án cũng như quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền được thi hành theo thủ tục THADS thì bên cạnh việc thuyết phục đương sự tự nguyện THA, trong nhiều trường hợp cần phải áp dụng biện pháp cưỡng chế THADS. Tuy nhiên, cưỡng chế THADS trực tiếp tác động đến quyền về tài sản, về nhân thân của người phải THA và những người có liên quan, làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các chủ thể. Do vậy, các quy định về cưỡng chế THADS cần phải đáp ứng tiêu chí về bảo đảm hiệu quả của việc THA, chống lại hành vi trốn tránh, cản trở, chống đối, trì hoãn việc THA đồng thời phải bảo đảm tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể có liên quan. Các quy định về biện pháp, trình tự, thủ tục cưỡng chế THADS cần được quy định phù hợp với tính chất của từng nghĩa vụ phải thi hành. Việc nghiên cứu cho thấy về cơ bản các quy định về cưỡng chế THADS được pháp luật Việt Nam ghi nhận và bảo đảm thực hiện trên thực tế. Trước đây, trong các Pháp lệnh THADS năm 1989, 1993 và Pháp lệnh THADS năm 2004 đều có quy định về cưỡng chế THADS. Tuy nhiên, quy định về cưỡng chế THADS tại các pháp lệnh này còn chưa đầy đủ, thiếu tính cụ thể và hệ thống. Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quy định về cưỡng chế THADS trong các văn bản pháp luật trước đây, Luật THADS năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014 (gọi chung là LTHADS) đã có những quy định khá chi tiết, cụ thể và có nhiều điểm mới tiến bộ về cưỡng chế THADS. Tuy nhiên, thực tiễn thực hiện các quy định về cưỡng chế THADS cho thấy các quy định về vấn đề này đã bộc lộ những hạn chế nhất định, những khó khăn, vướng mắc và tồn tại trong thực tiễn áp dụng đã là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng án tồn đọng, chưa đáp ứng được yêu cầu bảo vệ một cách kịp thời và có hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp của người được THA và quyền lợi hợp pháp của đương sự khác trong THADS.

Việc nghiên cứu thực tiễn công tác cưỡng chế THADS cho thấy công tác này vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn đặt ra, vẫn còn không ít số việc và tiền THADS tồn đọng hàng năm chuyển sang năm sau, gây bức xúc trong dư luận xã hội; một số vụ án lớn chưa được cưỡng chế thi hành hiệu quả, một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm chưa được xử lý dứt điểm, vẫn còn sai phạm trong cưỡng chế THADS. Trong khi đó, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về THADS còn chậm; công tác tổ chức cán bộ THADS, cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan THADS còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả cưỡng chế THADS. Việc nghiên cứu cũng cho thấy, hiệu quả cưỡng chế THADS thực sự còn nhiều hạn chế, bất cập. Nhiều quy định pháp luật về cưỡng chế THADS được xây dựng chưa dựa trên những cơ sở lý luận sâu sắc, đúng đắn và khoa học, còn có sự mâu thuẫn, chông chéo, chưa phù hợp với thực tiễn THADS. Tình trạng lúng túng trong áp dụng pháp luật về cưỡng chế THADS, vi phạm trong thực hiện cưỡng chế THADS còn diễn ra ở nhiều nơi, nhiều chủ thể tiến hành cưỡng chế THADS, với nhiều hình thức vi phạm khác nhau, từ khâu xác minh điều kiện cưỡng chế THADS, bảo đảm quyền yêu cầu cưỡng chế THADS của đương sự, ra quyết định cưỡng chế THADS, đến tổ chức việc cưỡng chế THADS, thanh toán tiền thu được từ cưỡng chế THADS; hàng năm nhiều CHV bị kỷ luật vì vi phạm pháp luật trong khi tiến hành cưỡng chế THADS, nhiều vụ việc vi phạm dẫn đến phải xử lý, khắc phục hậu quả rất phức tạp, phải bồi thường thiệt hại với số tiền rất lớn, bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với CHV cơ quan THADS. Nhiều vụ việc cưỡng chế THADS không thành công, phải huy động lực lượng lớn, với những chi phí rất tốn kém; kết quả cưỡng chế THADS trong nhiều vụ việc chưa thực sự bảo vệ quyền lợi của các đương sự, nhất là trong trường hợp kê biên, bán đấu giá tài sản, thời gian tiến hành cưỡng chế THADS kéo dài. Nhiều trường hợp người phải THA chống đối quyết liệt việc cưỡng chế THADS, cố tình chây ỳ, tẩu tán tài sản, thậm chí là hủy hoại tài sản đã kê biên hoặc tự thiêu để cản trở cưỡng chế THADS. Thực trạng trên đòi hỏi phải có sự nghiên cứu sâu sắc về cưỡng chế THADS dưới cả dưới góc độ lý luận, luật thực định và thực tiễn thực hiện nhằm làm rõ cơ sở khoa học của việc xây dựng các quy định về cưỡng chế THADS, đánh giá đúng thực trạng pháp luật và đề ra giải pháp khắc phục để nâng cao hiệu quả cưỡng chế THADS ở Việt Nam.

Xét theo góc độ đường lối của Đảng về cải cách tư pháp thì nâng cao hiệu quả công tác cưỡng chế THADS, hoàn thiện pháp luật về cưỡng chế THADS là một trong những nội dung quan trọng của cải cách tư pháp được đề cập tại nhiều văn

bản của Đảng, như: Nghị quyết Trung ương 8 Khoá VII, Nghị quyết Trung ương 3 Khoá VIII, Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng lần thứ IX. Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị “về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới”. Nghị quyết Hội nghị lần thứ Chín của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khoá IX cũng tiếp tục xác định “đẩy mạnh đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp...tập trung thực hiện tốt công tác THA, nhất là THADS, khắc phục cơ bản tình trạng tồn đọng kéo dài”, Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội khóa XIII “về công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của VKSND tối cao, của TAND tối cao và công tác THA năm 2013” và Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 “về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của VKSND, của TAND và công tác THA năm 2016 và các năm tiếp theo”, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị liên quan đến quản lý công tác THA theo hướng tăng cường trách nhiệm, quyền hạn của TAND và UBND địa phương trong công tác THADS.

Thực tiễn cưỡng chế THADS đặt ra những đòi hỏi khách quan là cần phải có nghiên cứu chuyên sâu về cưỡng chế THADS, đề xuất những giải pháp nhằm bảo đảm hiệu quả của công tác này. Về học thuật, việc nghiên cứu về cưỡng chế THADS trong thời gian qua đã được quan tâm, có nhiều công trình nghiên cứu thể hiện dưới dạng đề tài khoa học, luận án, luận văn, sách, bài đăng tạp chí chuyên ngành, hội thảo bình luận, đánh giá liên quan đến cưỡng chế THADS với những góc tiếp cận khác nhau. Mỗi cách tiếp cận về cưỡng chế THADS đều có những điểm mạnh nhưng cũng có hạn chế nhất định. Tuy nhiên, hiện nay chưa có một công trình nào tiếp cận nghiên cứu chuyên sâu và tổng thể về cưỡng chế THADS dưới cả góc độ lý luận, pháp luật và thực tiễn thực hiện, đặc biệt là những quy định mới về cưỡng chế THADS trong LTHADS cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành LTHADS. Góc tiếp cận theo hướng nghiên cứu chuyên sâu và tổng thể về cưỡng chế THADS có thể kết nối và khắc phục được sự tản mạn trong các công trình nghiên cứu hiện nay về cưỡng chế THADS, cho phép luận chứng được các giải pháp có tính cơ bản, lâu dài để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện cưỡng chế THADS trong thực tiễn được bền vững là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Với những lý do nêu trên, việc lựa chọn đề tài “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về cưỡng chế THADS ở Việt Nam*” làm đề tài của Luận án nhằm làm rõ những vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện để đề xuất những giải

pháp bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể trong cường chế THADS, nâng cao hiệu quả của hoạt động cường chế THADS là cấp thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Mục đích nghiên cứu đề tài Luận án

Luận án hướng tới mục đích nghiên cứu một cách hệ thống các vấn đề lý luận cơ bản về cường chế THADS cũng như thực tiễn thực hiện cường chế THADS, xây dựng được khái niệm và làm rõ đặc điểm, ý nghĩa, điều kiện cường chế THADS, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả cường chế THADS, các tiêu chí đánh giá hiệu quả cường chế THADS.

Luận án còn hướng tới việc làm rõ thực trạng pháp luật Việt Nam về cường chế THADS chỉ ra những hạn chế, bất cập trong những quy định của pháp luật hiện hành về cường chế THADS và những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện các quy định đó trong thực tiễn cường chế THADS ở Việt Nam. Trên cơ sở phân tích, làm rõ các nội dung về lý luận, thực tiễn cũng như những hạn chế, bất cập trong pháp luật và thực tiễn cường chế THADS, Luận án làm rõ yêu cầu và giải pháp nâng cao hiệu quả cường chế THADS ở Việt Nam.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu của Luận án

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận án hướng tới đạt được các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Xác định đúng đắn và làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về cường chế THADS.

- Phân tích, đối chiếu với lý luận để đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về cường chế THADS và khảo sát, đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về cường chế THADS, từ đó xác định những vướng mắc, bất cập và nguyên nhân làm tiền đề cho việc đề xuất giải pháp bảo đảm hiệu quả của cường chế THADS.

- Xác định rõ các yêu cầu đặt ra đối với công tác cường chế THADS, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện pháp luật về cường chế THADS và tổ chức thực hiện để bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể, nâng cao hiệu quả cường chế THADS ở Việt Nam.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Luận án tập trung vào những vấn đề sau:

- Các vấn đề lý luận về cường chế THADS, gồm: Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa; cơ sở khoa học, các yếu tố ảnh hưởng và tiêu chí đánh giá hiệu quả cường